THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CURRENT SITUATION OF PHYSICAL EDUCATION IMPLEMENTATION OF SECONDARY SCHOOLS IN NINH KIEU DISTRICT, CAN THO CITY

ThS. Trần Đăng Khôi[1], ThS. Trần Thị Thanh Vân[2]
Trường THCS An Hòa 1, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ[1], ĐH Kỹ thuật Công Nghệ Cần Thơ[2]

Tóm tắt: Thông qua khảo sát, phỏng vấn và thống kê các số liệu, bài viết đã nói lên các vấn đề liên quan đến thực trạng các điều kiện đảm bảo trong công tác giáo dục thể chất như: công tác hoạt động môn GDTC chính khóa, ngoại khóa, cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, các chương trình bồi dưỡng và kết quả đánh giá, xếp loại thể lực của học sinh các trường trung học cơ sở trên địa bàn quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Từ khóa: Thực trạng; giáo dục thể chất; trung học cơ sở.

Abstract: Through surveying, interviewing and collecting the statistics, the article shows that there are some issues related to the status of ensure conditions in the physical education implementation such as the conducting of main course activities and extra course activities in physical education, facilities, teaching staff, extra training courses and evauating results and the classification of students' physical strength at secondary schools in Ninh Kieu district, Can Tho city

Keywords: Reality; physical education; secondary school.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước các yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện của nền giáo dục Việt Nam, việc đổi mới về chương trình giáo dục tổng thể, chương trình từng môn học, sách giáo khoa, công tác giáo dục thể chất (GDTC) ở các cấp học nói chung và cấp trung học cơ sở (THCS) nói riêng là rất quan trọng. Hiện nay, GDTC được khẳng định là một môn khoa học và thực tiễn trong xã hội, vì thế để công tác giảng dạy môn GDTC đạt được chất lượng và hiệu quả hơn chúng tôi không ngần ngại tiến hành nghiên cứu một số vấn đề về các điều kiện đảm bảo phát triển toàn diện công tác giáo dục thể chất cho học sinh các trường THCS trên địa bàn quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Môn học GDTC trong các trường phổ thông các cấp được xem là một môn học bắt buộc, cũng là một loại hình giáo dục mà nội dung chuyên biệt là dạy học vận động, động tác và sự phát triển có chủ định các tố chất vận động của con người, một bộ phận không thể tách rời của chương trình đào tạo nói chung. GDTC ở mỗi cấp học đều có những đặc điểm và nhiệm vụ giáo dục riêng. Công tác GDTC phải tuân thủ theo đặc thù riêng đó để hỗ trợ tốt nhất về mặt duy trì và tăng cường sức khỏe, phát triển các tố chất thể lực cho học sinh. Nâng cao chất lượng GDTC trong trường phổ thông không chỉ là yêu cầu cấp bách mà còn là nhiệm vụ quan trọng để nâng cao sức khỏe, trình độ thể lực, sự tiếp thu bài và rèn luyện nhân cách của học sinh. Do đó, việc nghiên cứu, đánh giá thực trạng công tác giáo dục thể chất của các trường trung học cơ sở trên địa bàn quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ ở năm học 2020 – 2021 là vấn đề cấp thiết góp phần thực hiện tốt các yêu cầu trên.

Phương pháp nghiên cứu: Trong quá trình nghiên cứu, chúng tôi sử dụng các phương pháp: phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp quan sát sư phạm và phương pháp toán thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng cơ sở vật chất, sân bãi phục vụ giảng dạy môn Giáo dục thể chất

Để tìm hiểu về điều kiện cơ sở vật chất, sân bãi đáp ứng nhu cầu tập luyện TDTT, chúng tôi tiến hành điều tra đối với giáo viên GDTC và thống kê số liệu về cơ sở vật chất đang công tác tại các trường THCS trên địa bàn quận Ninh Kiều.

Bảng 1. Bảng thống kê cơ sở vật chất, sân bãi của các trường THCS thuộc Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

TT	Cơ sở vật chất, Sân bãi	Số lượng	Đơn vị tính	Chất liệu	Chất lượng		
					Tốt	Bình thường	Không tốt
1	Bóng chuyền	09	Sân	Nền xi măng		X	
2	Bóng rổ	04	Sân	Nền xi măng		X	
3	Cầu lông	06	Sân	Nền xi măng		X	
4	Đá cầu	10	Sân	Nền xi măng		X	
5	Điền kinh (30m- 60m)	06	Sân	Nền xi măng		X	
6	Bóng bàn	03	Bàn	Gỗ		X	
7	Phòng chuyên môn GDTC	01	Phòng	Bê tông, cốt thép	X		

Bảng 1 thể hiện được, số lượng sân bãi vẫn còn hạn chế ở một số môn như: bóng rổ chỉ có 4 sân trên tổng cộng 11 trường, môn bóng bàn với số lượng 3 bàn vẫn chưa thể đáp ứng đủ cho nhu cầu tập luyện của các trường; đường chạy điền kinh chỉ có 3 trường đủ không gian để tổ chức giảng dạy và đặc biệt phòng chuyên môn GDTC chỉ có 1 trường được sắp xếp. Các môn còn lại như bóng chuyền, cầu lông, đá cầu tương đối đáp ứng đủ nhu cầu tập luyện của học sinh.

2.2. Thực trạng hoạt động giảng dạy chính khóa và ngoại khóa môn GDTC trong các trường trung học cơ sơ trên địa bàn Quận Ninh Kiều

2.2.1 Thực trạng hoạt động giảng dạy chính khóa

Chương trình môn học GDTC lớp 7, 8, 9 tại quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ được áp dụng theo phân phối chương trình chuẩn của Bộ GD&ĐT (áp dụng từ năm học 2008 – 2009) riêng phân phối chương trình lớp 6 sẽ áp dụng chương trình giáo dục phổ thông mới môn GDTC vào năm học 2021 – 2022.

2.2.2 Thực trạng giảng dạy theo phân phối chương trình tại các trường trung học cơ sơ trên địa bàn quận Ninh Kiều

Về việc học tập chương trình chính khóa, có tổng cộng 15.222 học sinh tham gia học tập trong đó có 10 học sinh được miễn môn GDTC vì một số nguyên nhân về hạn chế việc vận động được sự đồng ý của Ban Giám hiệu.

Bảng 2. Nội dung và thời gian học môn Giáo dục thể chất (lớp 6)

TT	Chủ đề	Số tiết
1	Chế độ dinh dưỡng trong tập luyện TDTT*	00
2	Chạy cự ly ngắn (60m)	10
3	Ném bóng	14
4	Chạy cự ly trung bình	08
5	Bài tập thể dục	07
6	Thể thao tự chọn	24
7	Kiểm tra thường xuyên, định kì	07
Tổng		**70**

** Được lồng ghép vào các chủ đề khác*

Tại bảng 2 là nội dung và thời lượng các tiết dạy trong chương trình chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (mới) môn GDTC lớp 6 được áp dụng vào năm học 2021 – 2022 với 63 tiết thực hành ở các môn thể thao như: Chạy cự ly ngắn, chạy cự ly trung bình, ném bóng, bài tập thể dục, thể thao tự chọn và 7 tiết dành cho kiểm tra thường xuyên và định kì, phần chế độ dinh dưỡng trong tập luyện TDTT được giới thiệu trong quá trình học tập môn GDTC.

Bảng 3. Nội dung và thời gian học môn Giáo dục thể chất (lớp 7, 8, 9)

TT	Chủ đề	Số tiết		
		Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
1	Lí thuyết chung	2	2	2
2	Đội hình đội ngũ	6	4	2
3	Bài thể dục phát triển chung	6	6	6
4	Chạy nhanh	8	8	8
5	Chạy bền	6	6	6
6	Bật nhảy	12		
7	Nhảy xa kiểu "Ngồi"		8	8
8	Nhảy cao kiểu "Bước qua"		8	10
9	Đá cầu	6	6	6
10	Môn thể thao tự chọn	12	12	12
11	Ôn tập, kiểm tra, dự phòng	8	6	6
12	Kiểm tra tiêu chuẩn RLTT	4	4	4
Tổng số		**70**	**70**	**70**

Bảng 3 thể hiện được chương trình môn GDTC ở lớp 7, 8, 9 được áp dụng từ các năm học vừa qua chiếm đa số là các tiết dạy thực hành với 56 tiết, chỉ có 2 tiết lý thuyết chung sẽ được giảng dạy và các tiết học đầu tiên trong năm học, cùng với đó là 12 tiết ôn tập, kiểm tra miệng, 15 phút, 1 tiết, học kì và kiểm tra tiêu chuẩn RLTT.

2.2.3 Thực trạng tập luyện thể dục đầu, giữa giờ và các hội thi Thể dục thể thao

Về tập luyện thể dục đầu giờ và giữa giờ: nhìn chung các trường triển khai đầy đủ các buổi tập thể dục đầu, giữa giờ với các nội dung khác nhau như Võ Cổ truyền, nhảy dân vũ, bài thể dục. Tuy nhiên vẫn còn 1 số trường vì lý do không đủ không gian, diện tích nên chỉ tập được 1 buổi (sáng hoặc chiều).

Về tham gia các cuộc thi TDTT: Ban giám hiệu các trường tổ chức đều đặn hàng năm Hội khỏe phù đổng cấp Trường; giáo viên huấn luyện các đội tuyển theo năng khiếu TDTT của mình và cử học sinh tham gia Hội khỏe phù đổng cấp Quận, cấp Thành phố và các giải thể thao khác do Quận, Thành phố tổ chức.

2.2.4. Thực trạng hoạt động tập luyện ngoại khóa

Ngoài chương trình chính khóa môn GDTC theo qui định của Bộ GD&ĐT thì tập luyện ngoại khóa là một trong những hình thức hiệu quả để nâng cao sức khỏe của học sinh. Qua khảo sát, điều tra số liệu, chúng tôi đã thống kê được số lượng câu lạc bộ thể thao trường học và số lượng học sinh tham gia của các trường THCS thuộc quận Ninh Kiều.

Bảng 4. Số lượng các Câu lạc bộ Thể thao trường học

TT	CLB thể thao	Số lượng		
		n	Học sinh tham gia	%
1	Bóng chuyền	07	137	0.9
2	Bóng đá	11	258	1.7
3	Bóng rổ	05	154	1.0
4	Bóng bàn	02	66	0.4
5	Cầu lông	02	32	0.2
6	Đá cầu	02	30	0.2
7	Cờ vua	02	59	0,4
8	Điền kinh	03	58	0.4
9	Võ (Taekwondo)	03	75	0.5
Tổng		**37**	**869**	**5.7**

Nhìn chung có tổng cộng 37 câu lạc bộ thể thao trường học với 9 môn thể thao được tổ chức và 869 học sinh chiếm 5,7% tổng số học sinh các trường trung học cơ sở tham gia. Những con số cho thấy số lượng học sinh tham gia vào các câu lạc bộ thể thao trường học còn rất hạn chế; trong đó môn bóng đá với 11 CLB được học sinh tham gia nhiều nhất; tiếp theo là môn bóng rổ với 5 CLB và bóng chuyền với 7 CLB, ít học sinh tham gia nhất là môn đá cầu và môn cầu lông với 2 CLB.

2.3 Thực trạng đội ngũ giáo viên giảng dạy môn giáo dục thể chất

Để có được số liệu dưới đây, chúng tôi đã tiến hành điều tra thông tin, phỏng vấn và thống kê số liệu của các trường trung học cơ sở thông qua các báo cáo về công tác giáo dục thể chất hàng năm.

Bảng 5. Thống kê đội ngũ giáo viên và công tác giáo dục thể chất

TT	Đơn vị	Trình độ chuyên môn			Chuẩn giáo viên		Công tác kiêm nhiệm	Số tiết /tuần	Năng khiếu TDTT
		Cao đẳng	Đại học	Sau ĐH	Đạt	Chưa đạt			
1	THCS An Hòa 1	1	1	1	2	1	G. thị, CSVC	12 – 16	BR, Bơi, ĐC
2	THCS An Hòa 2	2	3	0	3	2	Không	14 – 18	ĐK, CL, BC, BĐ
3	THCS An Lạc	1	1	0	1	1	G. thị	14 - 16	BC, TD
4	THCS An Khánh	0	5	1	6	0	Không	14 - 18	CL, BC, BĐ, ĐK
5	THCS Huỳnh Thúc Kháng	0	2	0	2	0	Không	16 - 18	BĐ
6	THCS Thời Bình	0	2	0	2	0	Không	18 - 20	CL, ĐC
7	THCS Trần Hưng Đạo	2	1	0	1	2	GVCN	12-14	BĐ, ĐK, TD
8	THCS Trần Ngọc Quế	4	0	0	0	4	Không	16 – 18	BR, BĐ, CL, CV
9	THCS Chu Văn An	0	3	1	4	0	Giám thị	12 – 18	BĐ, CL, ĐC, BR,
10	THCS Lương Thế Vinh	0	8	1	9	0	GVC, G. thị	10- 16	BR, BC, ĐK, CL, Taekwondo
11	THCS Đoàn Thị Điểm	0	8	0	8	0	Không	14- 16	CL, ĐK, BĐ, Karate
Tổng		**10**	**34**	**4**	**38**	**10**	**3**	**10 – 20**	**11** *(môn)*

Bảng 5 nói lên trong 11 trường THCS trên địa bàn quận Ninh Kiều có 10 giáo viên chưa đủ chuẩn giảng dạy chương trình mới, 38 giáo viên đủ chuẩn trong đó 34 giáo viên có trình độ đại học và 4 giáo viên có trình độ thạc sĩ. Về công tác kiêm nhiệm đa số các trường hợp sẽ tham gia công tác cơ sở vật chất, giám thị và giáo viên chủ nhiệm. Về công tác giảng dạy chuyên môn ít nhất là 10 tiết/tuần và nhiều nhất là 20 tiết/tuần, đa số giảng dạy từ 14 đến 16 tiết/tuần. Năng khiếu TDTT của giáo viên nhìn chung phù hợp với các môn thể thao trong khung phân phối chương trình nên hoàn toàn đáp ứng được chuyên môn giảng dạy của chương trình môn GDTC.

2.4. Thực trạng chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn

Qua khảo sát giáo viên các trường và tổng hợp số liệu, chúng tôi tiến hành thống kê về các chương trình bồi dưỡng tập huấn chuyên

môn, nghiệp vụ của giáo viên các trường THCS thuộc quận Ninh Kiều từ 2018 - 2021.

Bảng 6. Thống kê các chương trình bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ

TT	Đơn vị	Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ			
		Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	THCS An Hòa 1	Tập huấn Võ CT BR học đường Tập huấn HDV Bơi	Lớp liên thông Đại học		Tập huấn GT SGK
2	THCS An Hòa 2	Tập huấn Võ CT BR học đường, GOAL(BĐ CĐ)	Lớp liên thông Đại học		Tập huấn GT SGK
3	THCS An Lạc	Tập huấn Võ CT BR học đường			Tập huấn GT SGK
4	THCS An Khánh	Tập huấn Võ CT BR học đường			Tập huấn GT SGK
5	THCS Huỳnh Thúc Kháng	Tập huấn Võ CT BR học đường			Tập huấn GT SGK
6	THCS Thời Bình	Tập huấn Võ CT BR học đường	Tập huấn Cứu đuối		Tập huấn GT SGK
7	THCS Trần Hưng Đạo	Tập huấn Võ CT BR học đường		Tập huấn HDV Bơi	Tập huấn GT SGK
8	THCS Trần Ngọc Quế	Tập huấn Võ CT BR học đường	Lớp liên thông ĐH		Tập huấn GT SGK
9	THCS Chu Văn An	Tập huấn Võ CT BR học đường	Tập huấn Cứu đuối	Tập huấn GV cốt cán	Tập huấn GT SGK
10	THCS Lương Thế Vinh	Tập huấn Võ CT BR học đường	Tập huấn Cứu đuối		Tập huấn GT SGK
11	THCS Đoàn Thị Điểm	Tập huấn Võ CT BR học đường			Tập huấn GT SGK

Bảng 6 thể hiện: năm 2018 các trường đồng loạt được tập huấn về Võ Cổ truyền và Chương trình bóng rổ học đường của Jr. NBA phối hợp cùng Bộ GD&ĐT và Liên đoàn bóng rổ Việt Nam tổ chức, có 1 trường hợp được tập huấn về Bóng đá cộng đồng và 1 trường hợp tự bồi dưỡng chương trình hướng dẫn viên Bơi; năm 2019 một số giáo viên được tập huấn cứu đuối – một chương trình do Uỷ ban Olympic Việt Nam tổ chức và 3 giáo viên tham gia lớp liên thông đại học; năm 2020 có ít chương trình tập huấn nhất; năm 2022 đồng loạt các trường đều được tập huấn trực tuyến về Sách giáo khoa môn GDTC lớp 6.

2.5. Thực trạng đánh giá, xếp loại thể lực học sinh các trường THCS thuộc quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Các trường trung học cơ sở trên địa bàn quận Ninh Kiều được qui định kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thân thể vào cuối học kì I và học kì II dựa trên sáu nội dung, cụ thể là: Lực bóp tay thuận, Nằm ngửa gập bụng, Bật xa tại chỗ, Chạy 30m xuất phát cao (XPC), Chạy con thoi 4 x 10m, Chạy tùy sức 5 phút. Giáo viên GDTC lựa chọn 4 trong 6 nội dung kiểm tra trên tổ chức các hình thức kiểm tra đảm bảo an toàn cho học sinh trong đó có 2 nội dung bắt buộc là Bật xa tại chỗ và Chạy tùy sức 5 phút.

Bảng 7. Thống kê kết quả đánh giá, xếp loại thể lực học sinh

Tổng số học sinh		Tiêu chuẩn đánh giá							
		Tốt	%	Đạt	%	Chưa đạt	%	HS không đánh giá	%
Nam	**SL: 7861**	2718	34.57	4408	56.08	730	9.29	05	0.06
Nữ	**SL: 7361**	2172	29.50	4435	60.25	749	10.18	05	0.07

Bảng 7 nói lên, số lượng học sinh nam và nữ tương đối bằng nhau; tỷ lệ học sinh đạt tiêu chuẩn Tốt của nam là 34.57% cao hơn so với nữ 29.50%, tỷ lệ kết quả đánh giá loại Đạt trở lên khá cao lần lượt của nam và nữ là 56.08% và 60.25%. Tuy nhiên, các em đạt được chỉ ở mức tiêu chuẩn tối thiểu cần đạt, bên cạnh đó tỷ lệ chưa đạt cũng chiếm tỷ lệ 9.29% và 10.18%, đây là con số không nhỏ và đặt biệt có 10 học sinh không tham gia đánh giá vì hạn chế về vận động chiếm 0.13%.

3. KẾT LUẬN

Thực trạng công tác giáo dục thể chất của các trường THCS trên địa bàn quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ như sau:

- Việc thực hiện chương trình môn GDTC được thực hiện đồng loạt theo quy định của Bộ GD&ĐT riêng lớp 6 sẽ được áp dụng chương trình môn GDTC mới.

- Việc thực hiện thể dục đầu, giữa giờ được triển khai đầy đủ nhưng vẫn còn 1 số trường chỉ thực hiện 1 buổi, các trường tổ chức và tham gia thường xuyên các giải thể thao từ các cấp. Về số lượng các CLB tương đối nhiều nhưng số lượng học sinh vẫn hạn chế.

- Về cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng đủ ở một số môn thể thao phổ biến tuy nhiên vẫn một số còn lại vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu tập luyện.

- Về đội ngũ giáo viên có 10 giáo viên chưa đạt chuẩn để giảng dạy chương trình giáo dục thể chất mới và 38 giáo viên đã đạt chuẩn, các giáo viên còn kiêm nhiệm công tác khác ngoài công tác giảng dạy, số tiết dạy được phân công chưa đồng đều ở các trường và về năng khiếu thể dục thể thao đảm bảo về chuyên môn giảng dạy.

- Các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn được tổ chức thường xuyên ở năm 2018 và năm 2021, năm 2019 và 2020 rất ít các chương trình tập huấn được diễn ra.

- Về kết quả đánh giá xếp lại thể lực của học sinh ở mức tốt và đạt khá cao, tuy nhiên số lượng không nhỏ ở mức chưa đạt.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 về việc ban hành quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực HS, SV.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về Chương trình giáo dục phổ thông, môn Giáo dục thể chất

3. Đỗ Vĩnh, Huỳnh Trọng Khải (2010), *Phương pháp thống kê TDTT*, NXB TDTT

4. Lê Văn Lẫm, Phạm Xuân Thành (2008), *Giáo trình thể dục thể thao trường học*, NXB Thể dục Thể thao Hà Nội

5. Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chương trình GDTC và hoạt động Thể thao học đường

Nguồn bài báo: Kết quả của quá trình phân tích, tổng hợp tài liệu và nghiên cứu thực tiễn trong quá trình giảng dạy của tác giả.

Ngày nhận bài: 09/02/2022

Ngày đánh giá: 15/02/2022

Ngày duyệt đăng: 20/5/2022